

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO MỜI HỌP

V/v tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Nội dung chi tiết như sau:

1. Thời gian: Từ 07h30' ngày 27 tháng 04 năm 2018

2. Địa điểm: Số 13 đường Mai Hắc - TP Vinh - Nghệ An.

3. Thành phần tham dự: Tất cả Cổ đông sở hữu cổ phiếu VE2 có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 09 tháng 04 năm 2018 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

4. Nội dung Đại hội

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018;
- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán, tình hình chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Sửa đổi điều lệ và quy chế quản trị công ty, .
- Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội

Để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 26/04/2018 theo mẫu Giấy đăng ký dự họp. Trong trường hợp, Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho người Đại diện theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty (Toàn bộ nội dung Đại hội, các biểu mẫu Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền ... sẽ được cập nhật trên website: www.vneco2.com.vn từ ngày 12/04/2018) Hình thức đăng ký: qua thư, fax hoặc email theo địa chỉ

- Công ty CP xây dựng điện VNECO2, số 13 đường Mai Hắc Đế thành phố Vinh tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: (0238) 3842195 Fax: (0238) 3840944
- Email: xaydungdienvneco2@gmail.com.

Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND hoặc hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội (trường hợp người tham dự được ủy quyền bởi Cổ đông).

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp giấy mời không đến tay Quý Cổ đông.

Trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự.

Vinh, ngày 12 tháng 04 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đậu Thảo

Số: 01/2018/TM-HĐQT

Vinh, ngày 12 tháng 4 năm 2018

**THƯ MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO2

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 kính mời Quý cổ đông đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- **Thời gian:** 7 giờ 30 phút thứ sáu ngày 27 tháng 4 năm 2018.

- **Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2, số 13 Mai Hắc Đế, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Nội dung cuộc họp:** Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017; Chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018; Sửa đổi điều lệ, quy chế quản trị công ty; Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu họp ĐHĐCĐ: Công bố tại Website: <http://www.vneco2.com.vn>

Trường hợp không thể tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho Thành viên HĐQT (có danh sách kèm theo) tham dự bằng văn bản. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

Khi đến dự họp đề nghị Quý cổ đông mang theo giấy CMND hoặc hộ chiếu để xác nhận danh sách cổ đông dự họp. Người được ủy quyền phải xuất trình giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và giấy CMND hoặc hộ chiếu khi đến dự họp.

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền dự họp và gửi về Công ty theo đường bưu điện hoặc gửi qua email trước 16 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2018, theo địa chỉ : Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2, số 13 Mai Hắc Đế, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ; Điện thoại 0238 3842195; Email: xaydungdienvneco2@gmail.com.

Trân trọng kính mời.



Nguyễn Đậu Thảo



NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2

Thời gian: 7h30' ngày 27 tháng 4 năm 2018

Địa điểm: Hội trường công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2
Số 13 đường Mai Hắc Đế thành phố Vinh tỉnh Nghệ An

| TT | Thời gian | Nội dung | Người thực hiện |
|----|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1 | 7h30' – 8h00' | Đón tiếp cổ đông, phát tài liệu, phiếu biểu quyết, kiểm tra tư cách cổ đông | Ban tổ chức |
| 2 | Từ 8h00' đến khi kết thúc | Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông | Ban thẩm tra tư cách cổ đông |
| 3 | | Khai mạc đại hội | Ban tổ chức |
| 4 | | Giới thiệu nội dung, chương trình họp và Ban thư ký | Chủ tọa đoàn |
| 5 | | Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán | Đại diện Ban giám đốc |
| 6 | | Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018 | Đại diện HĐQT |
| 7 | | Báo cáo tình hình hoạt động của BKS và thẩm định báo cáo tài chính năm 2017 | Đại diện BKS |
| 8 | | Bầu thành viên HĐQT và BKS - Giới thiệu danh sách ứng cử, đề cử vào HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 - Bầu Ban kiểm phiếu | Chủ tọa đoàn |
| 9 | | Thông qua thể lệ bầu cử Đại hội tiến hành bầu cử HĐQT & BKS | Ban kiểm phiếu |
| 10 | | Đại hội nghỉ giải lao | |
| 11 | | Trình bày các nội dung xin ý kiến đại hội: - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 - Mức thù lao HĐQT, BKS và quản trị công ty - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 - Sửa đổi điều lệ theo TT95/2017 - Sửa đổi qui chế quản trị công ty theo TT95/2017 | Đại diện HĐQT và BKS |
| 12 | | Đại hội tiến hành thảo luận từ mục 5 – 12. | Chủ tọa đoàn |
| 13 | | Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình từ mục 5 đến mục 12. | Chủ tọa đoàn và Ban kiểm phiếu |
| 14 | | Công bố kết quả bầu cử HĐQT & BKS | Ban kiểm phiếu |
| 15 | | Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 ra mắt Đại hội. | |
| 16 | | Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. | Chủ tọa |
| 17 | | Thông qua biên bản đại hội. | Ban thư ký |
| 18 | | Phát biểu bế mạc hội nghị. | Chủ tọa |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2

Tên cổ đông:

Số CMND/ĐKKD: cấp ngày tại

Địa chỉ liên hệ:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2.

....., ngày tháng ... năm 2018

Cổ đông đăng ký

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2

Tên cổ đông:

Số CMND/ĐKKD: cấp ngày tại

Địa chỉ liên hệ:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2.

....., ngày tháng ... năm 2018

Cổ đông đăng ký

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..... ngày ... tháng ... năm 2018

**GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2

Tên cổ đông:
Số CMND/HC/ĐKKD : Cấp ngày: tại:
Địa chỉ :
Điện thoại:

Là cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO2 theo danh sách cổ đông chốt ngày 09/04/2018, hiện đang sở hữu cổ phần phổ thông với mệnh giá **10:000đ (mười ngàn đồng)/cổ phần**. Do không có điều kiện trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 tổ chức vào lúc: **07h30' ngày 27/4/2018**, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):
Số CMND/HC/ĐKKD : Cấp ngày: Cấp tại:
Địa chỉ :

Nếu ủy quyền cho các Ông/Bà là thành viên HĐQT của Công ty thì đánh dấu vào Ô trống bên phải các Ông/Bà có tên dưới đây

- | | | | |
|-----------------------------------|--------------------------|----------------------------------|--------------------------|
| 1. Nguyễn Đâu Thảo - Chủ tịch | <input type="checkbox"/> | 2. Hoàng Đình Khánh – Thành viên | <input type="checkbox"/> |
| 3. Mạnh Xuân Kỳ – Thành viên | <input type="checkbox"/> | 4. Hoàng Thanh Sơn – Thành viên | <input type="checkbox"/> |
| 5. Lê Thị Thu Phương – Thành viên | <input type="checkbox"/> | | |

Thay mặt tôi tham dự và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các nội dung trong phiên họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông công ty và trước pháp luật về việc ủy quyền này. Thời gian ủy quyền: Từ ngày ký ủy quyền đến khi kết thúc đại hội.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Lưu ý: Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người. Người được ủy quyền mang theo Giấy mời, Giấy ủy quyền (bản gốc) và Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu để làm thủ tục đăng ký đại biểu tại Đại hội. Đề nghị fax Giấy ủy quyền về Văn phòng Công ty CP xây dựng điện VNECO2 trước 16h00' ngày 26/4 /2018 theo số fax 0238 3840944 hoặc gửi Email (file hình ảnh) theo địa chỉ xaydungdienvneco2@gmail.com.

Vinh, ngày 12 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

Kính thưa các quý vị cổ đông

- Căn cứ điều 165 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Trên cơ sở thực tiễn hoạt động kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của bộ máy công ty. Thay mặt các thành viên Ban kiểm soát. Tôi xin được báo cáo các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 cho các quý vị cổ đông một số nội dung chính sau:

1- Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thực hiện đúng chức năng của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của công ty
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT.
- Tiếp nhận và trả lời đơn thư của cổ đông
- Kiểm soát quá trình hoạt động của Hội đồng quản trị và sản xuất kinh doanh của công ty trong suốt nhiệm kỳ và hàng năm, đánh giá báo cáo tài chính đã được kiểm toán và kiến nghị với HĐQT công ty một số giải pháp cần thiết.

2- Các hoạt động cụ thể:

a, Kiểm soát về hoạt động của HĐQT, Giám đốc và Ban điều hành công ty:

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điều lệ của công ty, kịp thời nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để điều hành chiến lược hoạt động SXKD của công ty trong từng giai đoạn nhằm đạt kết quả cao nhất.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc triển khai thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Có những phương án chỉ đạo cụ thể, khẩn trương và toàn diện đề ra định hướng chiến lược phát triển, đưa công ty hoạt động ngày càng hiệu quả

Ban Giám đốc công ty đã thể hiện vai trò trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động SXKD. Quy định rõ chức năng nhiệm vụ quản lý nghiệp vụ chuyên môn đối với phòng ban và đơn vị sản xuất trong công ty.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã có 05 cuộc họp phù hợp với điều lệ công ty, ngoài ra, HĐQT còn có các cuộc hội ý trong những thời điểm cần thiết đảm bảo cho công tác quản trị công ty theo sát tình hình SXKD. Trong các cuộc họp HĐQT đã bám sát vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, những vấn đề đặt ra trong từng thời điểm cụ thể để chủ đạo công tác sản xuất kinh doanh và những vấn đề cần thiết khác nhằm đảm bảo hoạt động của công ty đúng định hướng và hiệu quả.

- Trong các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã dành thời gian để thảo luận các nội dung thực hiện tốt các phương án đã đề ra đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b- Công tác báo cáo của doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch:

Với sự điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty, định kỳ công ty đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các báo cáo với UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

c- Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT nhằm theo dõi nắm bắt các phương án chỉ đạo điều hành và kiểm soát các hoạt động của công ty theo quy định.

d, Kiểm soát hoạt động SXKD của công ty:

Năm 2017 tiếp tục là một năm có nhiều biến động về kinh tế xã hội, đã tác động đến tình hình SXKD của công ty, sự cạnh tranh trong tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt khó khăn hơn, nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch và hiệu quả SXKD của công ty.

Kết quả SXKD năm 2017 của công ty không hoàn thành kế hoạch về các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đề ra.

- Các chỉ tiêu tiền vốn, công nợ và kết quả kinh doanh.

| STT | Chỉ tiêu | Giá trị (VNĐ) |
|----------|-----------------------------------------------|----------------|
| a | Tình hình tài chính: | |
| 1 | - Tài sản ngắn hạn | 24.128.323.813 |
| 2 | - Tài sản dài hạn | 7.424.960.358 |
| 3 | - Nợ phải trả | 8.694.886.784 |
| 4 | - Vốn chủ sở hữu | 22.858.397.387 |
| b | Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh | |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 13.567.193.549 |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 11.692.389.973 |
| 3 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.874.803.576 |
| 4 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 152.756.689 |

| | | |
|---|------------------------------------------|-------------|
| 5 | Lợi nhuận khác | 440.556.322 |
| 6 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 593.313.011 |
| 7 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 42.617.212 |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 550.695.799 |

+ Về công tác tài chính:

Hoạt động tài chính của Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế quản lý tài chính của công ty. Sổ sách kế toán được cập nhật đầy đủ rõ ràng và minh bạch.

Qua kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty năm 2017. Ban kiểm soát đã kết luận đảm bảo độ chính xác và đúng với tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm kiểm toán.

e- Tiếp nhận, trả lời đơn thư của cổ đông:

Trong năm 2017 không có đơn thư, khiếu nại hay thắc mắc nào của các cổ đông gửi đến Ban kiểm soát.

3- Các kiến nghị của Ban kiểm soát cho hoạt động của công ty năm 2018:

Năm 2018 dự đoán là một năm còn nhiều khó khăn diễn biến phức tạp sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt làm ảnh hưởng tới công tác tìm kiếm việc làm của công ty. Do đó đề nghị HĐQT công ty bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nắm bắt tình hình diễn biến của nền kinh tế để xây dựng phương hướng, mục tiêu cho năm 2018.

Tăng cường phát huy vai trò của HĐQT trong công tác chỉ đạo, đề ra các biện pháp giúp Ban giám đốc điều hành SXKD có hiệu quả.

Kính thưa Quý vị cổ đông

Trên đây là toàn bộ nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành quá trình hoạt động SXKD của hội đồng quản trị Công ty trong năm 2017. Ban kiểm soát chúng tôi đưa ra một số kiến nghị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động SXKD của công ty cho năm 2018. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm và tham gia ý kiến của các cổ đông đối với hoạt động của Ban kiểm soát.

Trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Huy Hoài

Vinh, ngày 12 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018
(Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2018)**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý cổ đông

Trước tiên thay mặt HĐQT công ty CPXD Điện VNECO2, tôi xin trân trọng chào mừng quý vị khách quý và quý vị cổ đông về dự ĐHĐCĐ thường niên 2018.

Năm 2017 dưới sự lãnh đạo của HĐQT và sự điều hành của BĐH Công ty CPXD Điện VNECO2 đã hoạt động đảm bảo đúng định hướng của ĐHĐCĐ năm 2017 đặt ra. HĐQT đã lãnh đạo công ty hoạt động một cách minh bạch, đúng pháp luật và điều lệ công ty.

Thay mặt HĐQT, xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của HĐQT như sau:

I. Đánh giá hoạt động công ty VNECO2 trong năm 2017.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

Về kết quả HĐSXKD năm 2017 đã được đề cập chi tiết như trong báo cáo của ban điều hành, ở báo cáo này HĐQT xin đánh giá một số các chỉ tiêu chính trong năm 2017.

- Chỉ tiêu doanh thu: đạt 33,92% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu lợi nhuận: đạt 17,19% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu chi cổ tức: đạt 33,33% so với kế hoạch (dự kiến)
- Hoàn thành xong giai đoạn 1 về công tác khai thác khu đất 9.100 m² khu vực nhà máy gạch: cơ bản hoàn thành thủ tục chuyển đổi mục đích kinh doanh.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2017:

Trong năm 2017 HĐQT duy trì hoạt động theo điều lệ của công ty với số lượng 05 (năm) thành viên. Hoạt động của HĐQT luôn bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ để chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời các hoạt động SXKD của công ty.

Năm 2017 HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền như:

Sửa đổi ban hành Quy chế quản lý kinh tế-tổng hợp

Sửa đổi ban hành Quy chế quản lý kỹ thuật-thi công, Quản lý VT, DCTC

Sửa đổi ban hành Quy chế quản lý tài chính

Sửa đổi ban hành phân công nhiệm vụ cho ban giám đốc-kế toán trưởng.

Tổ chức sắp xếp lại bộ máy quản lý theo hướng tinh giảm bộ máy.

Định hướng ngành nghề của công ty trình ĐHĐCĐ quyết định.

1. Các cuộc họp của HĐQT và các vấn đề thông qua:

Năm 2017, Hội đồng quản trị công ty có 5 cuộc họp để đánh giá hoạt động của Công ty và đề ra các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 phù hợp với các quy định của điều lệ công ty.

Nội dung cơ bản của các cuộc họp HĐQT:

** Cuộc họp thứ nhất vào ngày 25/02/2017:*

- Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016.
- Kiểm điểm các mặt hoạt động trong năm 2016.
- Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2017.

** Cuộc họp thứ 2 ngày 05/05/2017:*

- Xem xét thông qua việc sửa đổi ban hành các quy chế quản lý nội bộ.
- Chỉ đạo điều hành tập trung thanh quyết toán các công trình.
- Tìm bổ sung lực lượng lao động đảm bảo tối thiểu có 04 tổ thi công, tuyển dụng mới kỹ sư xây dựng và kỹ sư điện.

** Cuộc họp ngày 10/07/2017:*

- Chỉ đạo BĐH tập trung thi công các công trình dở dang, sửa sai hoàn thiện xoá phụ lục các công trình phục vụ việc quyết toán bàn giao công trình.
- Chỉ đạo lập BCTC bán niên đúng kỳ hạn.

** Cuộc họp ngày 02/10/2017:*

- Kiểm điểm công tác SXKD trong quý 3/2017 và triển khai công tác SXKD quý 4/2017
- Đồng ý chủ trương giảm giá gạch block để tiêu thụ tùy thuộc vào đối tượng và lượng mua.

- Tiến hành cải tạo lại, sắp xếp kho hợp lý khu vực nhà máy gạch để tiếp tục cho thuê.

- Đồng ý chủ trương bán thanh lý dây chuyền nhà máy gạch Block để tiến hành chuyển đổi mục đích thuê kinh doanh khu đất nhà máy gạch.

- Đồng ý chủ trương mua một xe con mới thay thế xe con đã cũ.

** Cuộc họp ngày 10/11/2017:*

- Sơ kết tình hình SXKD 9 tháng đầu năm 2017 và triển khai công tác sản xuất trong những tháng cuối năm 2017.

- Công tác tổ chức lại bộ máy hướng tới tinh giảm và hiệu quả.

- Đẩy nhanh bán thanh lý dây chuyền nhà máy gạch theo nhiều phương án.

2. Các mặt hoạt động khác:

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty thực hiện các mặt hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2017

Chỉ đạo Công ty hoạt động theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Lập các phương án về kế hoạch sản xuất - kinh doanh, kế hoạch đầu tư để báo cáo trước cổ đông.

3. Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:

Các cuộc họp định kỳ của HĐQT có sự tham gia của trưởng Ban kiểm soát hoặc toàn bộ Ban kiểm soát để giám sát công tác chỉ đạo điều hành và kiểm soát Công ty theo quy định.

4. Chi phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng số tiền theo Nghị quyết trong năm 2017 là: 186.000.000 đồng.

Tổng số tiền thực tế đã chi trong năm 2017 là: 139.500.000 đồng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

1. Sản xuất kinh doanh :

Dự đoán năm 2018 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước vẫn còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp. Ngoài ra sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty.

Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:

Lấy việc duy trì, ổn định SXKD ngành điện, phát triển thêm một ngành nghề khác, đảm bảo mức cổ tức hợp lý, đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân là mục tiêu xuyên suốt trong năm, với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH NĂM 2018 |
|----|-------------------------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu | 30.000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 2.250 |
| 3 | Thu nhập bình quân đồng/người/tháng | 7,5 |
| 4 | Cổ tức (%) | 10% |

2. Công tác đầu tư :

Tiếp tục giai đoạn 2 dự án khai thác lợi thế lô đất khu vực nhà máy sản xuất gạch Block. Tìm phương án để khai thác lô đất tại thị xã Cửa Lò theo nghị quyết tại đại hội năm 2017

3. Công tác quản lý và kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị:

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của bộ máy điều hành đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà đại hội cổ năm 2018 thông qua.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp nhằm đảm bảo cho việc quản lý, điều hành chặt chẽ và đồng bộ trong mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐẬU THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐIỆN VNECO2

Số: /BC/HĐQT

Vv: BC kết quả HDDSXKD2017 và kế
 hoạch tài chính 2018

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày 12 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2017
VÀ KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và tình hình tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 tại thời điểm 31/12/2017 đã được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế ban hành ngày 23/02/2018.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 báo cáo đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả HDDSXKD của công ty năm 2017 và trình đại hội kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp 2018 như sau:

I. Các chỉ tiêu tài chính và kết quả SXKD năm 2017.

1. Các chỉ tiêu tài chính:

ĐVT: đồng

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2017 | 01/01/2017 |
|----------------------------------------------|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 24.128.323.813 | 35.687.585.195 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | | 691.452.300 | 392.230.136 |
| 1. Tiền | 111 | 5.1 | 691.452.300 | 392.230.136 |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | 3.266.381.219 | 4.150.405.600 |
| 1. Chứng khoán kinh doanh | 121 | 5.2 | 4.386.153.330 | 5.314.987.460 |
| 2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh | 122 | 5.2 | (1.119.772.111) | (1.164.581.860) |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 17.517.467.265 | 26.357.728.706 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 5.3 | 13.651.327.930 | 21.748.154.448 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | | 230.833.462 | 200.827.591 |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 5.4 | 4.506.479.337 | 5.264.920.131 |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | | (916.897.194) | (901.897.194) |
| 5. Tài sản thiếu chờ xử lý | 139 | | 45.723.730 | 45.723.730 |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | | 2.517.059.087 | 4.627.926.258 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | 5.5 | 2.517.059.087 | 4.627.926.258 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 135.963.942 | 159.294.495 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | | 47.933.381 | 66.061.194 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | - | 12.603.301 |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 5.9a | 88.030.561 | 80.630.000 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 7.424.960.358 | 6.514.539.910 |
| I. Tài sản cố định | 220 | | 7.283.845.566 | 6.371.177.603 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 5.6 | 4.331.845.566 | 3.419.177.603 |
| - Nguyên giá | 222 | | 8.181.050.041 | 13.996.325.029 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (3.849.204.475) | (10.577.147.426) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | 5.7 | 2.952.000.000 | 2.952.000.000 |
| - Nguyên giá | 228 | | 2.952.000.000 | 2.952.000.000 |
| II. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 111.114.792 | - |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | | 111.114.792 | - |
| II. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | 30.000.000 | 30.000.000 |
| 1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | | 30.000.000 | 30.000.000 |
| III. Tài sản dài hạn khác | 260 | | - | 113.362.307 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | | - | 113.362.307 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200) | 270 | | 31.553.284.171 | 42.202.125.105 |

| NGUỒN VỐN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2017 | 01/01/2017 |
|------------------------------------------------|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| C. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 8.694.886.784 | 16.327.687.517 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 8.694.886.784 | 16.327.687.517 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 5.8 | 3.596.433.900 | 5.332.750.576 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | | 400.000 | 548.756.143 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 5.9b | 166.744.031 | 815.124.952 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 690.290.258 | 3.424.133.109 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 5.10 | 1.034.017.685 | 389.127.780 |
| 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 318 | | 436.000.000 | 436.000.000 |
| 7. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 5.11 | 367.239.894 | 571.242.111 |
| 8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 5.12 | 2.322.531.810 | 4.654.243.640 |
| 9. Dự phòng phải trả ngắn hạn | 321 | | - | 28.880.000 |
| 10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | | 81.229.206 | 127.429.206 |
| D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 22.858.397.387 | 25.874.437.588 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | 5.13 | 22.858.397.387 | 25.874.437.588 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 21.588.800.000 | 21.588.800.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 21.588.800.000 | 21.588.800.000 |
| 2. Cổ phiếu quỹ | 415 | | (475.357.950) | (475.357.950) |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 684.906.291 | 684.906.291 |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 1.060.049.046 | 4.076.089.247 |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | | 509.353.247 | 1.430.432.534 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | | 550.695.799 | 2.645.656.713 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400) | 440 | | 31.553.284.171 | 42.202.125.105 |

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

| CHỈ TIÊU | Mã số | Thuyết minh | Năm 2017 | Năm 2016 |
|----------------------------------------------------|-------|-------------|----------------|----------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 6.1 | 13.567.193.549 | 24.220.827.427 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | 6.1 | - | - |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | | 13.567.193.549 | 24.220.827.427 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 6.2 | 11.692.389.973 | 18.468.938.465 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 20 | | 1.874.803.576 | 5.751.888.962 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 6.3 | 1.062.426.334 | 223.589.348 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 6.4 | 596.107.966 | 1.258.371.212 |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 619.228.321 | 673.078.412 |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | | 4.309.000 | 8.360.000 |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | | 2.184.056.255 | 2.257.326.120 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | 152.756.689 | 2.451.420.978 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | 6.5 | 749.423.696 | 810.274.203 |
| 12. Chi phí khác | 32 | 6.6 | 308.867.374 | 5.474.194 |
| 13. Lợi nhuận khác | 40 | | 440.556.322 | 804.800.009 |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | | 593.313.011 | 3.256.220.987 |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 6.7 | 42.617.212 | 610.564.274 |
| 16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | | 550.695.799 | 2.645.656.713 |
| 17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 6.8 | 262 | 1.261 |
| 18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 71 | | 262 | 1.261 |

3. Các hệ số tài chính năm 2017.

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | NĂM 2017 | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------|-----|----------|---------|
| 1 | Các chỉ tiêu khả năng thanh toán | | | |
| | Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 2.78 | |
| | Khả năng thanh toán tổng quát | Lần | 3.63 | |
| 2 | Các chỉ tiêu cơ cấu vốn | | | |
| | Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn | % | 27.56% | |
| | Nợ vay phải trả / Tổng nguồn vốn | % | 7.36% | |
| | Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn | % | 72.44% | |
| 3 | Chỉ tiêu phản ánh sức sinh lời | | | |
| | Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | % | 1.80% | |
| | Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu | % | 2.49% | |
| | Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | % | 4.19% | |

II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2018

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thành tiền | |
|-----|-----------------------------------|------|----------------|--|
| 1 | Tổng doanh thu | đồng | 30.000.000.000 | |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | đồng | 2.200.000.000 | |
| 3 | Dự kiến chia cổ tức | % | 10 | |

Trên đây là báo cáo các chỉ tiêu tài chính, kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2018 của công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐẬU THẢO

Vinh, ngày tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2017
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018**

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

| | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện | | Kế hoạch 2017 | Tỷ lệ hoàn thành so với | |
|---|---------------------------------------------|------|-----------|-----------|------------------|-------------------------|---------|
| | | | Năm 2016 | Năm 2017 | | Năm 2016 | KH 2017 |
| 1 | Vốn điều lệ | Tr.đ | 21.588,80 | 21.588,80 | 21.588,80 | 100% | 100% |
| 2 | Doanh thu | Tr.đ | 24.220,83 | 13.567,19 | 40.000,00 | 56% | 34% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 3.256,22 | 593,31 | 4.000 | 18% | 15% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 2.645,66 | 550,70 | 3.200 | 21% | 17% |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ | % | 12% | 3% | 15% | 21% | 17% |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu | % | 11% | 4% | 8% | 37% | 51% |

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 về doanh thu, lợi nhuận đều không hoàn thành kế hoạch đề ra và thấp hơn hẳn so với năm 2016. Nguyên nhân là do trong năm 2017 công việc SXKD gặp nhiều khó khăn Công ty không ký được các hợp đồng hay đơn hàng có giá trị lớn đưa lại giá trị doanh thu cao mà chỉ ký được các hợp đồng nhỏ lẻ giá trị doanh thu thấp. Ngoài ra trong quá trình thi công các công trình đang triển khai gặp nhiều vướng mắc về giải phóng mặt bằng và tiến độ cung cấp vật tư của Chủ đầu tư không kịp thời nên khối lượng thực hiện được ít dẫn đến giá trị doanh thu đạt được không như mong đợi. Có những thời điểm cuối quý 2 đầu quý 3 một số bộ phận công nhân phải nghỉ chờ việc gần 4 tháng. Trong năm 2017 hoạt động SXKD của Công ty vẫn diễn ra bình thường. Doanh thu

13.567,19 triệu đồng chỉ đạt 34% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 550,70 triệu đồng chỉ được 17% so với kế hoạch đề ra.

2. Kết quả hoạt động thi công xây lắp và sản xuất công nghiệp.

a) Hoạt động thi công xây lắp.

Trong năm 2017, hầu hết tại tất cả các công trình của công ty đều đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động. Kết quả thi công xây lắp tại một số công trình chính cụ thể như sau:

- Công trình ĐZ500KV Hiệp Hòa - Đông Anh – Bắc Ninh 2:

Thi công hoàn thành lắp dựng cột VT71 (142 tấn). Rải căng dây khoảng cột từ VT 71 đến VT 72 và từ VT 72 đến VT 74 (36 Km dây dẫn các loại). Giá trị doanh thu trong năm 2017 của công trình này đạt 2,28 tỷ đồng.

- Công trình ĐZ220kV Thái Bình – Tiền Hải Trục Ninh:

Thi công hoàn thành đào đúc móng, lắp dựng cột 4 vị trí, rải căng dây khoảng néo VT71 – VT73 (10 Km dây các loại). Giá trị doanh thu đạt 4,64 tỷ đồng.

- Công trình cải tạo ĐZ110kV Hà Đông – Sơn Tây:

Đây là công trình có đặc thù riêng tháo dỡ đường dây cũ đào đúc móng lắp dựng cột đường dây mới trùng tuyến đường dây cũ trong thời gian cắt điện không chế trong 40 ngày. Mặc dù khối lượng công việc nhiều thi công trong thời gian ngắn nhưng công ty đã tập trung nhân lực thi công đạt yêu cầu kỹ thuật và tiến độ do chủ đầu tư đề ra. Tổng giá trị doanh thu đạt 1,70 tỷ đồng cụ thể tháo dỡ và kéo lại 8,6 Km đường dây đúc mới 12 vị trí móng và lắp dựng 12 vị trí cột (75 tấn).

- Công trình ĐZ500kV Vĩnh Tân – Sông Mây – Tân Uyên:

Thi công hoàn thành lắp dựng cột 3 vị trí (155 tấn). Sơn 5 vị trí cột giá trị doanh thu đạt 1,37 tỷ đồng. Đây là công trình có nhiều vướng mắc trong đền bù giải phóng mặt bằng cũng như tiến độ cung cấp vật tư của Chủ đầu tư không kịp thời nên thời gian phải ngừng thi công chờ đợi nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công trình ĐZ 110kV/220kV đấu nối TBA 220kV Vĩnh Tường:

Đã xây dựng hoàn thành nghiệm thu đóng điện đưa vào sử dụng ĐZ220kV rẽ vào TBA220kV Vĩnh Tường. Giá trị doanh thu năm 2017 của công trình này là 0,186 tỷ đồng (xử lý thiết kế phần đấu nối). Đây là công trình thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ được chủ đầu tư và đơn vị QLVH đánh giá cao, góp phần nâng cao uy tín của Công ty trong hoạt động xây lắp.

- Công trình TBA 110kV Kiến Xương:

Cơ bản thi công hoàn thành phần khối lượng theo hợp đồng chỉ còn lại một phần nhỏ khối lượng do chưa duyệt được phương án cắt điện. Giá trị thực hiện trong năm 2017 của công trình này là 0,75 tỷ. Đến nay ban A và đơn vị quản lý vận hành vẫn chưa cung cấp được phiếu chỉ định role nên trong năm 2017 việc cắt điện đấu nối hoàn thiện dự án vẫn chưa thực hiện được.

- Công trình lắp máy kháng TBA 500 Cầu Bông.

Trong năm 2017 phần xây dựng đã cơ bản hoàn thành gồm thi công đường vào trạm, móng máy kháng móng trụ đỡ thiết bị chỉ còn lại khối lượng phần mương cáp và lắp đặt thiết bị. Giá trị doanh thu năm 2017 đạt 1,38 tỷ đồng.

- Công trình: TBA 220kV Phú Mỹ.

Thi công lắp dựng được 47,5 tấn cột các loại đạt doanh thu 0,129 tỷ đồng. Do công trình có nhiều vướng mắc như vật tư không đồng bộ, thời tiết mưa nhiều vì vậy khi chuyển quân vào thi công tăng cường cho đơn vị bạn đã gặp nhiều khó khăn, thời gian chờ đợi nhiều dẫn đến sản lượng thấp hiệu quả thi công không đạt như kỳ vọng.

Hoạt động sản xuất công nghiệp.

Trong năm 2017 hoạt động sản xuất công nghiệp của công ty chủ yếu là gia công, sửa chữa các loại dụng cụ xe máy thi công phục vụ cho hoạt động SXKD của công ty,

Việc sản xuất các sản phẩm gạch Block trong năm qua tiếp tục tạm ngừng do số lượng tồn kho còn nhiều trong khi đó thị trường tiêu thụ sản phẩm này hầu như đóng băng không có các khách hàng tiêu thụ với số lượng lớn chỉ tiêu thụ nhỏ lẻ.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH.

1. Công tác tổ chức điều hành bộ máy

Công ty tiếp tục vận dụng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ đã được ban hành tạo cơ sở thuận lợi cho công tác chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động của công ty. Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị thi công đảm bảo chất lượng tiến độ các công trình, dần nâng cao uy tín với Tổng công ty và các Chủ đầu tư. Một số công trình điển hình: Cải tạo ĐZ 110kV Hà Đông Sơn Tây. Xử lý thiết kế đoạn tuyến 24-25 Đường dây 110kV Cẩm Phả

Tuy nhiên có những thời điểm công tác quản lý của bộ máy lãnh đạo còn chưa chặt chẽ và kịp thời chưa kiên quyết. Công tác quản lý kế hoạch, kỹ thuật, tài chính còn chưa đồng bộ.

Một số các bộ của Ban điều hành chưa thực sự nhiệt tình bám sát hiện trường, chưa quyết đoán do tâm lý sợ trách nhiệm. Công tác điều hành có khi còn chưa đồng bộ dẫn đến không tranh thủ được thời tiết làm ảnh hưởng đến tiến độ công trình.

2. Công tác quản lý kế hoạch.

a). Công tác tìm kiếm việc làm

Công ty đã chủ động tìm kiếm và tích cực tham gia đấu thầu các gói thầu tại các Chủ đầu tư khác nhau, lấy ngành nghề truyền thống xây lắp điện làm nòng cốt, liên danh, liên kết với một số đơn vị khác để đấu thầu. Trong năm 2017 công ty đã ký các hợp đồng với Tổng công ty giá trị trước thuế: 8,00 tỷ đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác tìm kiếm việc làm năm vừa qua cũng còn nhiều yếu kém: việc chuẩn bị hồ sơ đấu thầu còn nhiều hạn chế,

sự liên lạc giữa các phòng ban còn chưa đồng bộ, công tác chuẩn bị hồ sơ dự thầu còn bị động, ... do đó năm vừa qua công ty không trúng được gói thầu nào làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Công tác quản lý kế hoạch, thông tin báo cáo.

Công tác lập kế hoạch, giao nhiệm vụ và lập dự toán giao khoán cho các đơn vị tương đối kịp thời. Nhưng chưa đưa ra được các giải pháp hữu hiệu nhằm thúc các đơn vị hoàn thành tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư và tổng B. Công tác báo cáo nội bộ chưa làm tốt còn xem nhẹ nên chưa đáp ứng được yêu cầu của lãnh đạo công ty trong việc nắm bắt thông tin để đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời trong quá trình sản xuất kinh doanh.

c) Công tác nghiệm thu thanh quyết toán.

Công tác lập hồ sơ thanh quyết toán các công trình trong năm qua cơ bản đã hoàn thành tốt, đảm bảo việc thu hồi vốn tăng hiệu suất vòng quay đáp ứng được yêu cầu SXKD. Song bên cạnh đó vẫn còn những tồn tại cần khắc phục như công tác nghiệm thu, thanh quyết toán về khối lượng, vật tư nội bộ còn chậm dẫn đến việc hạch toán chi phí chưa kịp thời và chính xác. Một số công trình đã hoàn thành nhưng vẫn chưa có hồ sơ quyết toán tiêu hao vật tư nội bộ.

3. Công tác quản lý kỹ thuật, vật tư và an toàn lao động.

a) Công tác quản lý kỹ thuật.

Mặc dù các công trình thi công phân tán trên nhiều địa bàn nhưng đội ngũ cán bộ kỹ thuật luôn luôn bám sát hiện trường để giám sát thi công, giám sát kỹ thuật an toàn lao động, cùng với các đơn vị kịp thời xử lý các vướng mắc trong quá trình thi công. Mỗi công trình hay hạng mục công trình đều lập biện pháp tổ chức thi công và biện pháp an toàn lao động riêng rẽ. Các công trình thi công đều đảm bảo yêu cầu chất lượng.

Công tác lập và quản lý hồ sơ kỹ thuật như nhật ký thi công, hồ sơ hoàn công đúng quy định phục vụ tốt công tác nghiệm thu khối lượng thanh quyết toán và bàn giao công trình.

Tuy vậy công tác quản lý kỹ thuật thi công vẫn còn nhiều hạn chế như công tác nghiệm thu kỹ thuật nội bộ chưa kịp thời, công tác lưu trữ hồ sơ chưa đầy đủ. Công tác quản lý cán bộ giám sát hiện trường có khi còn chưa đúng mục đích dẫn đến vẫn còn những sai sót nhỏ trong thi công.

b) Công tác quản lý vật tư, xe máy dụng cụ thi công.

Năm 2017 công tác quản lý, mua sắm vật tư thiết bị tiếp nhận và cấp phát vật tư đáp ứng được yêu cầu thi công. Việc mua bán vật tư được thực hiện công khai, đúng quy trình. Công tác ghi chép quản lý xuất nhập tồn kho đã đi vào nề nếp, đúng quy định giảm hao hụt, mất mát vật tư

Công tác quản lý xe máy, dụng cụ thi công vẫn còn những điểm cần khắc phục đó là: Công tác giao nhận, quản lý vật tư chủ đầu tư, tổng B cấp trên tuyến còn chưa rõ ràng về trách nhiệm cá nhân, một số công trình vẫn còn tình trạng mất mát về vật tư, dụng cụ thi công. Việc bảo quản vật tư, dụng cụ thi công trên công

trường có lúc có nơi thực hiện chưa đúng qui định. Sự hiểu biết về xe máy thi công của người được giao quản lý, vận hành còn hạn chế, còn lúng túng trong khâu sửa chữa.

c) Công tác an toàn lao động.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy trình kỹ thuật an toàn trong năm vừa qua không để xảy ra vụ tai nạn lao động chết người nào nhưng vẫn để xảy ra 01 vụ tai nạn lao động nặng làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động và phát sinh nhiều chi phí làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD của đơn vị.

4. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương

a) Công tác cán bộ và nhân sự.

Để đảm bảo được nguồn lực duy trì và phát triển sản xuất phòng Kinh tế - Tổng hợp thường xuyên phối hợp với các phòng ban, đơn vị điều động, luân chuyển cán bộ, kiểm soát được lực lượng thi công của các đơn vị. Điều động kịp thời lao động cho các công trình trọng điểm. Đa số người lao động luôn cố gắng tìm tòi khắc phục khó khăn, đổi mới cách làm cách nghĩ hoàn thành công việc được giao đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

Tuy vậy công tác phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyên nhân là do tính chất ngành nghề phải thường xuyên lưu động, điều kiện làm việc khó khăn nên nhiều công nhân mới được tuyển dụng đã tự bỏ việc, một số công nhân cũ có tay nghề cao bị các công ty bên ngoài chèo kéo cũng bỏ việc hoặc xin chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn. Trong năm số lượng người lao động biến động nhiều cụ thể số tuyển dụng mới: 9 người, số bỏ việc, chấm dứt hợp đồng: 30 người.

b) Công tác tiền lương.

Do khối lượng công việc thực hiện được không nhiều giá trị doanh thu thấp hơn hẳn so với các năm trước đây vì vậy năm qua thu nhập của người lao động trong Công ty có giảm so với năm 2016. Tổng quỹ lương năm 2017 là 3,137 triệu đồng thu nhập bình quân là 6,666 triệu đồng/tháng. Công ty đã thực hiện nghiêm túc thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, thường xuyên chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

5. Kết quả hoạt động tài chính và công tác kế toán.

Trong năm 2017 công tác thu hồi công nợ có nhiều tiến bộ so với các năm trước. Công nợ về xây lắp các công trình thu hồi tương đối kịp thời nên số dư nợ của các chủ đầu tư, tổng B thấp hơn so với trước đây. Đặc biệt phần nợ cũ khó đòi của các tổ chức, cá nhân hoặc chủ đầu tư nhỏ nhờ tích cực và linh hoạt vận dụng các mối quan hệ đã thu hồi cơ bản các nợ cũ khó đòi

Tình hình tài chính của công ty ổn định và lành mạnh. Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn được thực hiện đúng quy định thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc. Hệ thống quy chế tài chính nội bộ tiếp tục được sửa đổi hoàn thiện và linh hoạt hơn song vẫn đảm bảo được nguyên tắc và pháp luật quy định. Đặc biệt sau khi

đoàn kiểm toán nội bộ của Tổng công ty vào kiểm tra và đã kết luận tình hình tài chính của Công ty là rất tốt.

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính vẫn duy trì đều đặn giữa phòng TC-KT với các phòng ban, đơn vị nhằm đảm bảo quyền lợi cho công ty và các đơn vị đồng thời giảm thiểu rủi ro tài chính nâng cao hiệu quả và tăng tích lũy cho đơn vị.

Công tác báo cáo quyết toán tài chính hàng quý, hàng năm đảm bảo kịp thời, cho công tác điều hành trong SXKD cũng như công tác công bố thông tin theo quy định.

6. Một số hạn chế tồn tại trong SXKD và quản lý năm 2017:

Bên cạnh những thành công mà chúng ta đã gặt hái được thì chúng ta cũng cần nhìn thẳng vào những tồn tại để có biện pháp khắc phục. Cụ thể:

Về công tác kế hoạch, thống kê báo cáo nội bộ vẫn còn hạn chế, việc cập nhật thông tin chưa kịp thời nhiều khi còn lơ là chưa được thực sự chú trọng làm ảnh hưởng đến công tác tham mưu cho lãnh đạo trong quá trình ra quyết định điều hành sản xuất. Chưa có kế hoạch SXKD cụ thể cho từng tháng, từng quý nên không có số liệu thống kê việc thực hiện kế hoạch cho từng tháng. Chưa chủ động lên kế hoạch nghiệm thu, thanh quyết toán cụ thể cho từng công trình tại từng thời điểm.

Về công tác phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu do, đội ngũ cán bộ có năng lực, kinh nghiệm không nhiều. Vẫn còn một số cán bộ chưa thực sự năng động trong công tác chuyên môn, điều hành sản xuất, chỉ đạo thi công. Lực lượng công nhân lành nghề còn thiếu. Năng suất lao động bình quân của người lao động trong toàn công ty còn thấp. Ý thức chấp hành kỷ luật lao động chưa cao. Mặc dù đã có các bộ máy tổ chức là các Ban chỉ đạo tại các công trình nhưng hoạt động chưa hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Một số cán bộ được giao nhiệm vụ hướng dẫn, chỉ đạo thi công vẫn còn lúng túng, bị động chưa thực sự nhiệt tình công việc dẫn đến tiến độ thi công bị chậm.

Công tác tuyển dụng lao động bổ sung cho các tổ xây lắp chưa kịp thời, lực lượng lao động thiếu hụt nhiều, việc tuyển dụng còn bị động chưa có kế hoạch cụ thể.

Về công tác thi công lãnh đạo còn chưa bám sát hiện trường nhất là tại các thời điểm công việc có lực lượng lao động trong công ty tập trung nhiều. Chưa lập được tiến độ thi công cụ thể cho từng hạng mục công việc nên việc triển khai thi công chưa quyết liệt, vai trò lãnh đạo của người phụ trách còn yếu. Công tác nghiệm thu còn chậm chưa bám sát tiến độ thực hiện. Công tác quản lý công cụ, dụng cụ thi công còn yếu chưa rõ ràng dẫn đến có khi mất kiểm soát không quản lý được. Sự phối hợp giữa các phòng ban trong công ty cũng như giữa các phòng ban với các tổ sản xuất, ban chỉ đạo còn nhiều bất cập và không nhịp nhàng.

Về công tác tài chính còn thụ động về nguồn vốn, không sâu sát về công tác tài chính, việc cập nhật chứng từ, sổ sách chưa kịp thời. Công tác thu hồi công nợ

mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng do nhiều nguyên nhân đến nay công nợ với các chủ đầu tư, Tổng B vẫn còn cao.

7. Các giải pháp khắc phục:

Chủ động đấu thầu tìm kiếm công trình xây dựng nhằm đảm bảo doanh thu, giải quyết việc làm cho người lao động nhưng phải đảm bảo có hiệu quả.

Có kế hoạch thu hút lao động kỹ thuật có kinh nghiệm, nhất là lao động trong ngành xây lắp điện để có đủ lực lượng đảm nhận các công trình lớn khi trúng thầu. Đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy móc, dụng cụ, phù hợp với yêu cầu của hoạt động xây lắp để nâng cao năng lực thi công, đủ sức cạnh tranh với các nhà thầu khác.

Ban Điều hành phải xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh cụ thể cho từng gói thầu và phải cân đối được với kế hoạch tài chính của năm. Phải xây dựng được kế hoạch tài chính cụ thể của năm 2017 và các năm sau.

Lập biện pháp và có chính sách cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn và các khoản công nợ một cách có hiệu quả.

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra của HĐQT; soát xét, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các qui chế nội bộ để các qui chế này thực sự là các công cụ quản lý hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018 nền kinh tế được dự báo sẽ có nhiều khởi sắc, bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn như các chế độ về xây dựng cơ bản như đơn giá, định mức dự toán thay đổi theo chiều hướng giảm từ 20-30% so với trước đây nên ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả của công ty. Ngoài ra sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty.

Trước tình hình nêu trên, để duy trì tính ổn định bền vững của công ty, trên cơ sở các nguồn lực sẵn có, các khối lượng hợp đồng còn lại trong năm qua và kết quả đạt được của năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch năm 2018 với những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TỔNG QUÁT

Lấy việc duy trì, ổn định SXKD, đảm bảo mức cổ tức hợp lý, đảm bảo đời sống cho người lao động là mục tiêu xuyên suốt trong năm, với các chỉ tiêu chính (theo bảng xác định chỉ tiêu kinh tế năm 2018 kèm theo).

ĐVT triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH NĂM 2018 |
|----|-------------------------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu | 30.000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 2.250 |
| 3 | Cổ tức (%) | 10% |
| 4 | Thu nhập bình quân đồng/người/tháng | 7,3 |

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Để thực hiện được các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế kế hoạch năm 2018 đề ra tập thể người lao động trong công ty cần phát huy hết nội lực của mình cụ thể như sau:

1. Công tác kế hoạch

- Tích cực tham gia đấu thầu liên danh liên kết tìm kiếm việc làm tạo doanh thu lớn.

- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm quý, tháng và từng công trình về mọi mặt như : tiến độ , nhân lực, tài chính.

- Đôn đốc tiến độ, phối hợp với kỹ thuật tổ chức nghiệm thu đáp ứng yêu cầu thanh quyết toán kịp thời.

- Kết hợp với tài chính tăng cường công tác thu hồi vốn.

2. Công tác kỹ thuật – vật tư.

- Khảo sát hiện trường kịp thời và xác định điều kiện thi công chính xác để làm cơ sở cho công tác lập biện pháp thi công và công tác hồ sơ kỹ thuật được kịp thời phù hợp với thực tế công việc.

- Xây dựng quy trình kiểm tra, kiểm soát khối lượng, chất lượng và tiến độ trên công trình.

- Tăng cường giám sát kỹ thuật, chất lượng và an toàn tại hiện trường, kiểm soát chặt chẽ vật tư đưa vào công trình đảm bảo chất lượng tránh thất thoát.

- Kiểm tra công tác an toàn, bảo hộ lao động ngăn chặn triệt để tình trạng làm ẩu, làm sai ảnh hưởng đến chất lượng công trình và mất an toàn lao động. Kiên quyết xử lý những đơn vị hoặc cá nhân vi phạm quy định về công tác an toàn.

- Chấp hành nghiêm túc các quy chế về kỹ thuật – vật tư mà công ty đã ban hành.

3. Công tác tài chính – kế toán

- Thường xuyên cập nhật các chế độ chính sách của Nhà nước về công tác tài chính – kế toán. Thực hiện nghiêm túc quy chế nội bộ công ty về tài chính – kế toán.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát các hóa đơn chứng từ đảm bảo tính pháp lý cao.

- Tổ chức tốt công tác hạch toán giá thành, lập báo cáo kịp thời phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh và các báo cáo gửi các cơ quan quản lý theo quy định.

- Lập kế hoạch và giải pháp thu hồi các khoản nợ của các công trình.

- Lưu trữ chứng từ hồ sơ tài chính – kế toán theo đúng quy định.

4. Công tác tổ chức bộ máy, lao động – tiền lương

- Kiện toàn lại bộ máy quản lý phòng ban với phương châm gọn nhẹ, hiệu quả giao việc đi đôi với trách nhiệm và quyền lợi. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ như quy chế giao khoán, quy chế tiền lương, quy chế quản lý các phòng ban đơn vị... đã ban hành đưa vào áp dụng trong quý II năm 2018.

- Duy trì phát triển nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chế độ đãi ngộ, tạo ra môi trường làm việc tốt cho người lao động, tăng cường tuyển dụng kết hợp với đào tạo tại chỗ. Cùng cố xây dựng bộ máy quản lý và điều hành tốt, phát huy dân chủ gắn với tăng cường việc thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của công ty trong mọi hoạt động.

- Rà soát, định biên lại đội ngũ công nhân; có kế hoạch tuyển dụng thêm lực lượng lao động, công nhân, kỹ thuật lao động trực tiếp sản xuất nhằm đảm bảo có ít nhất 4 tổ xây lắp mỗi tổ trung bình 10-12 công nhân. Biên chế tổ phải có đủ lực lượng công nhân kỹ thuật nòng cốt.

- Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, hiệu quả, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Áp dụng biện pháp quản lý khoán gọn từng hạng mục công trình cho từng tổ đội sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí đẩy nhanh tiến độ, đồng thời nâng cao và tăng cường công tác quản lý, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả, tạo sự chủ động cho các đơn vị sản xuất, gắn trách nhiệm của tập thể và cá nhân với hiệu quả công việc.

5. Công tác chuẩn bị đầu tư, mở rộng sản xuất.

Ngoài kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế năm 2018 đã nêu ở trên. Công ty tập trung tìm đối tác nhằm khai thác các tài sản cố định lớn như văn phòng công ty, khu vực nhà máy sản xuất gạch Block, bất động sản tại thị xã Cửa Lò bằng nhiều hình thức như chuyển đổi mục đích sử dụng đất để cho thuê mặt bằng, hợp tác kinh doanh, đầu tư, hợp tác đầu tư.. .v.v.

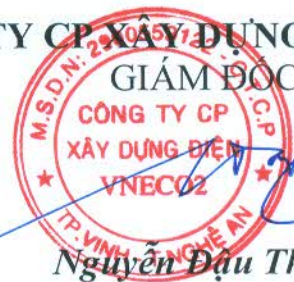
Thưa quý cổ đông

Trên đây là toàn văn báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 trong năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những gì chúng ta đã làm và đang tiếp tục nỗ lực phấn đấu, cùng với sự đoàn kết, gắn bó, sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty chúng ta sẽ tiếp tục đạt được các kết quả tốt hơn nữa.

Xin chúc các quý cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2



Nguyễn Đậu Thảo

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY
DỰNG ĐIỆN VNECO2**
Số : /TT/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
V/v: Thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 trình đại hội đồng cổ đông mức thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

1. Thù lao, phụ cấp của Chủ tịch hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
2. Thu lao, phụ cấp của thành viên hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/người/tháng
3. Thu lao, phụ cấp của trưởng ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng
4. Thù lao, phụ cấp của thành viên ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng
5. Thu lao, phụ cấp của người phụ trách quản trị cty: 500.000 đồng/người/tháng
6. Thù lao, phụ cấp của người công bố thông tin: 500.000 đồng/người/tháng

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, ban kiểm soát: 16.000.000 đồng/tháng.

Ghi chú: có 4 thành viên HĐQT, 2 thành viên ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐẬU THẢO

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2**
Số: TT/BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vinh, ngày tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
V/v: ỦY QUYỀN LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và chào giá cạnh tranh một trong các công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, cụ thể sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - CN miền Trung
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc Tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY CP
XÂY DỰNG ĐIỆN
VNECO2
TP. VINH - T. NGHỆ AN
Nguyễn Huy Hoài

Số: /2018/TTr/VNECO2-HĐQT

Vinh, ngày , tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trên cơ sở Điều lệ mẫu và mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT - BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính”

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; Thông tư số 95/2017/TTBTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71 (gọi tắt là Thông tư 95/2017);
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 (gọi tắt là Điều lệ Công ty); Quy chế quản trị Công ty và nhu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Điều lệ mẫu và mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT - BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính và yêu cầu trong công tác quản trị, điều hành Công ty, thay thế cho Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty hiện hành.

Tài liệu kèm theo:

1. Dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
2. Dự thảo qui chế nội bộ về quản trị công ty.

Trân trọng./.

- Nơi nhận: - Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đạu Thảo

Vinh ngày tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
V/v: Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Căn cứ và nghị quyết số 01/2017/NQ/ĐHĐCĐ ngày 18/04/2017 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 đã được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 như sau:

1. Tỷ lệ chia cổ tức:

| TT | Chỉ tiêu | Tỷ lệ | Cách tính | Thành tiền | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|-------|-----------------|----------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2017 | | | 550,695,799 | |
| 2 | Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối | | | 509,353,247 | |
| 3 | Tổng lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2017 | | 3=1 + 2 | 1,060,049,046 | |
| 4 | Trích lập các quỹ từ LNST 2017 | | | 0 | |
| 5 | Lợi nhuận còn lại chia cổ tức 2017 | | 5=3-4 | 1,060,049,046 | |
| 6 | Dự kiến chia cổ tức 2017 | 5% | 6=8.4x5%x10.000 | 1,049,040,000 | |
| 7 | Còn lại chuyển sang năm 2018 | | 7=5-6 | 11,009,046 | |
| 8 | Chi tiết cổ phần | | | | |
| 8.1 | Tổng số vốn điều lệ | | | 21,588,800,000 | |
| 8.2 | Tổng số cổ phần | | | 2,158,880 | |
| 8.3 | Cổ phiếu quỹ | | | 60,800 | |
| 8.4 | Cổ phiếu đang phát hành | | | 2,098,080 | |

2. Hình thức và thời gian chi trả:

Chi trả bằng tiền mặt và dự kiến vào quý III/2018

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐẬU THẢO